

**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **H61** /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày **09** tháng **5** năm 2019

BAN QLDA PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG CÁC KCN TỈNH BẾN TRE	
<b>ĐẾN</b>	Số: <b>584</b> .....
	Ngày: <b>14/5/19</b>
Chuyển:.....	Dự án
Lưu hồ sơ số:.....	

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Phú Thuận, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre”

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Phú Thuận, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre” họp ngày 03 tháng 10 năm 2018;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Phú Thuận, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre” đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo Văn bản số 66/QLDAKCN-KHDA ngày 21 tháng 01 năm 2019 của Ban Quản lý Dự án Phát triển hạ tầng các Khu công nghiệp;

Xét đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Môi trường,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Phú Thuận, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre” (sau đây gọi là Dự án) được lập bởi Ban Quản lý Dự án Phát triển hạ tầng các Khu công nghiệp (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

*(Chữ ký)*

## 1. Phạm vi, quy mô của Dự án:

Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Phú Thuận với diện tích 231,78 ha tại huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Các hạng mục chính của Dự án gồm:

+ Giải phóng mặt bằng, san nền, xây dựng hệ thống đường giao thông, hệ thống cấp nước, cấp điện, hệ thống thông tin liên lạc, cây xanh, hệ thống thu gom nước mưa và nước thải, trạm trung chuyển chất thải rắn.

+ Trạm xử lý nước thải tập trung tổng công suất 4.500 m<sup>3</sup>/ngày đêm theo công nghệ hóa lý, sinh học hiếu khí (aerotank), trong đó có công đoạn khử ni tơ và phốt pho (anoxic); hồ ứng phó sự cố với tổng dung tích 6.475 m<sup>3</sup>; hồ sinh học được chống thấm theo quy định có tổng dung tích tối thiểu là 10.274 m<sup>3</sup>.

Phạm vi báo cáo đánh giá tác động môi trường này không bao gồm những hoạt động sau: khai thác nước mặt, nước ngầm phục vụ giai đoạn thi công và vận hành Dự án; khai thác vật liệu san nền; xây dựng khu tái định cư cho các hộ dân thuộc diện di dời; xây dựng cầu tàu, cảng; kè bảo vệ bờ, nạo vét sông.

## 2. Yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với Dự án:

2.1. Thực hiện phân khu chức năng và chi tiếp nhận vào Khu công nghiệp Phú Thuận các dự án đầu tư thuộc những ngành công nghiệp chế biến nông – thủy sản, dệt may (không có nhuộm), giày da (không có thuộc da) và sản xuất hàng tiêu dùng như đã đăng ký trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

2.2. Tuân thủ QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung, QCVN 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh, các Quy chuẩn môi trường hiện hành khác có liên quan và các yêu cầu về an toàn, vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện Dự án.

2.3. Thu gom và xử lý toàn bộ nước thải phát sinh trong quá trình hoạt động của Dự án và các dự án đầu tư vào Khu công nghiệp Phú Thuận đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp theo QCVN 40:2011/BTNMT cột A, với các hệ số  $Kq = 1,2$ ;  $Kf = 1,0$  trước khi thải ra sông Cửa Đại.

2.4. Lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục trước cửa xả ra ngoài môi trường (bao gồm thiết bị quan trắc tự động, liên tục và thiết bị lấy mẫu tự động), có camera theo dõi, truyền số liệu trực tiếp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre trước khi đưa dự án vào vận hành thử nghiệm công trình xử lý nước thải. Các thông số quan trắc gồm: lưu lượng (đầu vào và đầu ra), nhiệt độ, pH, TSS, COD, amonia, Tổng Nitơ và Tổng Phốt pho.

Hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục, có camera theo dõi phải được thử nghiệm, kiểm định, hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật.

2.5. Thỏa thuận về yêu cầu đối với nước thải của các dự án đầu tư vào Khu công nghiệp trước khi xả vào hệ thống xử lý nước thải tập trung thông qua hợp đồng trách nhiệm và thiết lập hệ thống kiểm soát các nguồn nước thải đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của Khu công nghiệp.

2.6. Thực hiện việc trồng cây xanh đảm bảo tỉ lệ tối thiểu 10% theo đúng quy định.

2.7. Thực hiện quản lý các loại chất thải rắn, chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án theo quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu và Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại.

2.8. Thực hiện chương trình quản lý, giám sát môi trường và các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác như đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường; số liệu quan trắc, giám sát môi trường phải được cập nhật và lưu giữ để cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra, thanh tra; định kỳ báo cáo cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

### 3. Các điều kiện kèm theo:

3.1. Chỉ được triển khai thực hiện Dự án sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất thành đất công nghiệp theo quy định của pháp luật; điều chỉnh hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh nội dung dự án đầu tư để các biện pháp, công trình bảo vệ môi trường phù hợp với báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường.

3.2. Các dự án đầu tư thực hiện trong Khu công nghiệp Phú Thuận phải được chấp thuận hồ sơ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

3.3. Hợp đồng với đơn vị chức năng tiến hành rà phá bom, mìn, vật nổ trong khu vực Dự án; thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng và chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo các quy định của pháp luật hiện hành.

3.4. Thiết lập mô hình quản lý và đảm bảo nguồn lực tài chính để các công trình bảo vệ môi trường của Dự án được duy trì, vận hành hiệu quả.

3.5. Tuân thủ Thông tư 35/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về bảo vệ môi trường khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất và khu công nghệ cao trong quá trình thực hiện Dự án.



3.6. Tuân thủ các yêu cầu về tiêu thoát nước, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy, nổ, an toàn hóa chất trong quá trình thực hiện Dự án theo các quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 2.** Chủ dự án có trách nhiệm sau đây:

1. Lập và gửi kế hoạch quản lý môi trường của dự án để niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường, các điều kiện nêu tại Điều 1 Quyết định này và các nội dung bảo vệ môi trường khác đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

3. Báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường để được kiểm tra, xác nhận hoàn thành trước khi đưa Dự án vào vận hành chính thức theo quy định hiện hành của pháp luật về bảo vệ môi trường.

4. Trong quá trình thực hiện nếu dự án có những thay đổi so với báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 3.** Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của Dự án theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường.

**Điều 4.** Ủy nhiệm Tổng cục Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre và các đơn vị có liên quan thực hiện kiểm tra các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- BQL DA PT hạ tầng các KCN tỉnh Bến Tre; ✓
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- UBND tỉnh Bến Tre;
- Sở TN&MT tỉnh Bến Tre;
- Lưu: VT, TCMT, VPMC, L(12).

*[Handwritten signatures]*

